

Số: 118/2017/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 08 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình số 248/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Phan Văn H, địa chỉ: đường P, khóm a, phường b, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu L, địa chỉ: đường P, khóm a, phường b, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phan Văn H và bà Nguyễn Thị Thu L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn H và bà Nguyễn Thị Thu L đồng ý thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Sau khi ông H và bà Loan ly hôn, con chung tên Phan Nguyễn Quỳnh Tr, sinh ngày 01/10/2005 và Phan Nguyễn Hoàng Nh, sinh ngày 16/4/2007 sẽ do bà Nguyễn Thị Thu L trực tiếp nuôi dưỡng; Ông H sẽ cấp dưỡng cho cháu Phan Nguyễn Hoàng Nh mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi; Ông H không cấp dưỡng cho cháu Phan Nguyễn Quỳnh Tr.

Thời gian ông Phan Văn H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nhân đủ 18 tuổi.

Ông Phan Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom Phan Nguyễn Quỳnh Tr, sinh ngày 01/10/2005 và Phan Nguyễn Hoàng Nh, sinh ngày 16/4/2007 mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông H và bà L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông H và bà L đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng, ông Phan Văn H đồng ý chịu toàn bộ. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008488 ngày 31/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S. Ông H đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND - TPS;
- Tòa án ND – TST;
- Chi cục THA - TPS;
- **UBND** phường 2, TP.S.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Loan